

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2024/HS-ST.**

Ngày 19 - 8 - 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Giàu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Văn Nghin. Nghề nghiệp: Cán bộ Đoàn.

Bà: Nguyễn Thị Hoa. Nghề nghiệp: Cán bộ, công chức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Nghi, Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Ông Hồ Chí Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/TLST-HS, ngày 17 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2024/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. ĐỖ THANH B, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1996, tại Bình Định. Nơi đăng ký thường trú: thôn X, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định; nơi ở hiện nay: thôn A, xã Ân, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Thanh H, sinh năm 1948 và bà Lê Thị T, sinh năm 1954; Có vợ và 01 con; tiền án: không, tiền sự: không. Nhân thân: tốt. Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/01/2024, tạm giam từ ngày 26/01/2024 đến nay. “Có mặt”

2. NGUYỄN VĂN L, sinh ngày 05 tháng 6 năm 2006, tại Bình Định; đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 07 tháng 17 ngày. Nơi đăng ký thường trú: thôn X, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: lao động tự

do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tấn L, sinh năm 1978 và bà Hồ Thị P, sinh năm 1983; Vợ, con: chưa có; tiền án: không, tiền sự: không. Nhân thân: tốt. Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/01/2024, tạm giam từ ngày 26/01/2024 đến nay. “Có mặt”

3. HOÀNG MINH V, sinh ngày 04 tháng 6 năm 2007, tại Bình Định; đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 07 tháng 18 ngày. Nơi đăng ký thường trú: thôn X, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Minh V, sinh năm 1984 và bà Trần Thị T, sinh năm 1987; Vợ, con: chưa có; tiền án: không, tiền sự: không. Nhân thân: tốt. Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/01/2014, tạm giam từ ngày 26/01/2024 đến nay. “Có mặt”

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn L:

+ Ông: Nguyễn Tấn L, sinh năm 1978, nơi cư trú: thôn X xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định, nghề nghiệp: nông, là cha ruột. “Có mặt”

+ Bà: Hồ Thị P, sinh năm 1983, nơi cư trú: thôn X, xã A huyện An Lão, tỉnh Bình Định, nghề nghiệp: nông, là mẹ ruột. “Có mặt”

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Minh V:

+ Ông: Hoàng Minh V, sinh năm 1984, nơi cư trú: thôn X, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định, nghề nghiệp: nông, là cha ruột. “Có mặt”

+ Bà: Trần Thị T, sinh năm 1987, nơi cư trú: thôn X, xã A huyện An Lão, tỉnh Bình Định, nghề nghiệp: nông, là mẹ ruột. “Có mặt”

- Những người bào chữa cho các bị cáo:

+ Bà: Nguyễn Thị Xuân Diệu, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại: Chi nhánh số 4 - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Định, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Lượng. “Có mặt”

+ Ông: Phạm Minh Vương, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại: Chi nhánh số 4 - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Định, bào chữa cho bị cáo Hoàng Minh Vũ. “Có mặt”

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Lê Thanh V, sinh ngày 03/10/2008, nơi cư trú: thôn X, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. “Có mặt”

2. Ngô Quốc Đ, sinh ngày 04/02/2009, nơi ở hiện nay: thôn V, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. “Vắng mặt”

3. Lê Thanh T, sinh năm 1991, nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. “Vắng mặt”

- Người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Người đại diện hợp pháp của Lê Thanh V: Ông Lê Thanh N, sinh năm 1977, nơi cư trú: thôn X xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định, là cha ruột. “Có mặt”

+ Người đại diện hợp pháp của Ngô Quốc Đ: Bà Diệp Thị C, sinh năm 1973, nơi cư trú: thôn, xã, huyện An Lão, tỉnh Bình Định, là mẹ ruột. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 22/01/2024, Đỗ Thanh B gọi điện thoại cho một người tên H để đặt mua ma túy đá. Hai bên thống nhất gặp nhau tại đầu cầu Bồng Sơn cũ (thuộc phường Hoài Đức, thị xã Hoài Nhơn) để lấy ma túy đem về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, B quay về Hoài Ân chở Nguyễn Văn L về An Lão. Khi về đến thôn Xuân Phong Nam, xã An Hòa, huyện An Lão thì L xuống xe để vào nhà, B đi lên thị trấn An Lão để chơi bida, nhưng quán bida đóng cửa nên B quay về. Khi đi đến cầu dài An Lão thì B gặp Lê Thanh V, B rủ Lê Thanh V xuống bờ kè Long Hòa (chỗ gần nhà nghỉ Phúc Long) chơi. B nhờ Lê Thanh V nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Nguyễn Văn L để nói L đi tìm Ngô Quốc Đ. Tuy nhiên, L không đi tìm Đ mà sau đó L chở theo Hoàng Minh V đến bờ kè Long Hòa gặp B. Tại đây, B hỏi có ai biết nhà Đ không thì L nói “biết” nên B cùng L, Hoàng Minh V đi xuống nhà Đ để tìm Đ đánh, còn Lê Thanh V đi về nhà. Trên đường đi B lấy lọ nhựa (loại lọ kẹo singum DOUBLEMINT, bên trong có chứa ma túy mà B đã mua của người tên “H” ở đầu cầu Bồng Sơn cũ vào lúc sáng) cầm trên tay. Thấy vậy, L nghĩ B đang cầm kẹo singum nên hỏi xin viên kẹo, B đưa lọ nhựa này cho L, L mở ra xem và biết đó là ma túy đá chứ không phải kẹo nên L chỉ cười và không nói gì. Sau đó, B nói L đưa lọ nhựa có chứa ma túy này cho Hoàng Minh V, V mở ra và thấy có ma túy bên trong nên đập nắp lại và cầm trên tay. B, Lượng, V cùng đi xuống nhà Đ mục đích để đánh dần mặt Đh, sau đó sẽ tìm chỗ cùng nhau sử dụng ma túy. Đi đến đoạn trước nhà ông Thái Đăng K ở thôn Xuân Phong Bắc, xã An Hòa, thì gặp tổ tuần tra của Công an huyện An Lão đang đi tuần tra. V ném lọ nhựa có chứa ma túy vào sân vườn nhà ông K và bị công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ lọ nhựa có chứa ma túy và đưa về trụ sở làm việc.

Qua kiểm tra, xét nghiệm cho thấy Đỗ Thanh B, Nguyễn Văn L, Hoàng Minh V, Lê Thanh V đều dương tính với ma túy Methamphetamine.

Kết luận giám định số 62/KL-KTHS, ngày 24/01/2024, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định xác định: các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A) đựng bên trong 02 (hai) túi ni lông gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2718 gam là (loại) Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 07/CT-VKS, ngày 15 tháng 5 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão đã truy tố các bị cáo Đỗ Thanh B, Nguyễn Văn L, Hoàng Minh V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều

249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và đề nghị:

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Thanh B từ 15 đến 18 tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 09 đến 12 tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Minh V từ 09 đến 12 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong mặt trước có ghi “Hoàn lại đối tượng giám định: Võ, bao bì đựng mẫu vật; một lọ nhựa màu xanh và 0,2211 gam mẫu A còn lại sau giám định (đựng trong một bì thư dán kín, niêm phong: dấu tròn phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, chữ ký bên giao và bên nhận” mặt sau có chữ ký giáp lai của Nguyễn Thái Tiên, Nguyễn Thành Mãi và Phan Quang Tú. 01 (một) điện thoại Realme màu xanh, tại góc góc dưới bên phải màn hình chính có vết vỡ mặt kính, máy cũ, đã qua sử dụng; Trả lại cho bà Trần Thị Thí: 01 (một) điện thoại Iphone 8 plus, số máy MQ8F2LL/A màu trắng, máy cũ, đã qua sử dụng.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau thời gian điều tra Nguyễn Văn L có thay đổi về tư tưởng. Cha bị cáo sức khỏe yếu, mất mờ. Bị cáo chỉ học lớp 6, là người chưa thành niên, nhân thân tốt. Bị cáo là người có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 91; Điều 101 của BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 09 tháng tù.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Minh V: Bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế; Bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo bị bạn bè rủ rê nghỉ học. Đề nghị HĐXX xem xét tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Minh V 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng đối với điện thoại Iphone 8 plus bị cáo V lấy sử dụng, mẹ bị cáo không biết. Đề nghị HĐXX trả lại điện thoại cho bà Thí.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đỗ Thanh B: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn L: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, bị cáo mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hoàng Minh V: trong thời gian tạm giam bị cáo đã biết sai mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/01/2024, Đỗ Thanh B, Nguyễn Văn L và Hoàng Minh V bàn bạc thống nhất đi tìm Ngô Quốc Đ đánh sau đó cùng nhau sử dụng ma túy. Trên đường đi Đỗ Thanh B đưa lọ nhựa màu xanh có chữ kẹo singum DOUBLEMINT cho L cầm, L biết bên trong lọ nhựa là ma túy. Sau đó, B nói L đưa lọ nhựa cho V, V cầm rồi mở lọ ra xem và biết bên trong lọ nhựa là ma túy đá nên đây nắp lại và cầm trên tay. Khi thấy Công an huyện An Lão đi tuần tra, V ném lọ nhựa chứa ma túy vào vườn nhà ông Thái Đăng K thì bị Công an huyện An Lão lập biên bắt người phạm tội quả tang. Kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận: “*Các hạt tinh thể màu trắng đựng bên trong 02 túi ni lông gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2718 gam là loại Methamphetamine*”. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đỗ Thanh B, Nguyễn Văn L, Hoàng Minh V đồng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão truy tố các bị cáo là hoàn toàn có cơ sở.

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và trái pháp luật. Bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân trên địa bàn huyện An Lão. Các bị cáo là thanh niên có sức khỏe, đủ điều kiện để lao động, học tập, làm việc và tự rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội, lẽ ra các bị cáo phải tu chí làm ăn phụ giúp gia đình, thế nhưng bị cáo Bảo không chịu lao động, bị cáo L và V nghỉ học giữa chừng. Bị cáo Bảo rủ rê các bị cáo L, bị cáo V cất giấu trái phép chất ma túy để cùng nhau sử dụng. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo thật nghiêm khắc, tương

xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Các bị cáo đồng phạm giản đơn, tất cả đều là người thực hành, hỗ trợ cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Để đưa ra mức hình phạt tương xứng, cần phải đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo được xác định cụ thể như sau:

[4.1] Đối với bị cáo Đỗ Thanh B: là người khởi xướng và có vai trò then chốt trong vụ án này. Bị cáo B trực tiếp mua ma túy từ Bồng Sơn mang về An Lão, sau đó rủ rê các bị cáo L, V cầm giữ trái phép ma túy đi tìm Định rồi cùng nhau sử dụng. Bị cáo B tạo điều kiện về vật chất, tinh thần để các đồng phạm khác thực hiện tội phạm. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc và nặng hơn các bị cáo khác thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4.2] Đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Hoàng Minh V: Là người thực hành tích cực, L và V trực tiếp cầm giữ trái phép ma túy cho bị cáo B để cùng nhau sử dụng. Các bị cáo L, V thực hiện hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đỗ Thanh B là người đã thành niên nhưng xúi giục các bị cáo L, V là người dưới 18 tuổi cất giữ trái phép ma túy nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS.

Các bị cáo Nguyễn Văn L, Hoàng Minh V không có tình tiết tăng nặng.

[5.1] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo Đỗ Thanh B, Nguyễn Văn L, Hoàng Minh V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Nguyễn Văn L có ông Nội, ông Ngoại là người có công cách mạng. Do đó bị cáo L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét các bị cáo L, V có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, là người chưa thành niên. HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo chưa thành niên một phần hình phạt.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân người phạm tội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Để có tác dụng giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, giúp các bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, HĐXX nghĩ cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Kiểm sát viên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” đối với bị cáo Đỗ Thanh B là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận. Về đề nghị xử phạt các bị cáo hình phạt tù có thời hạn là phù hợp với nhận định của HĐXX, nên chấp nhận.

[8] Đối với đề nghị của người bào chữa cho 02 bị cáo Nguyễn Văn L, Hoàng Minh V, HĐXX thấy rằng người bào chữa đề nghị xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn L, Hoàng Minh V hình phạt tù là phù hợp, tuy nhiên các bị cáo L, V chỉ có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nhưng người bào chữa đề nghị xử phạt các bị cáo 09 tháng tù là dưới khung, không đảm bảo quy định tại Điều 54 BLHS, nên HĐXX không chấp nhận.

[9] Trong quá trình điều tra, các bị cáo còn khai nhận vào ngày 20/01/2024, Đỗ Thanh B mua ma túy và chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy từ Hoài Ân mang về An Lão. Sau đó B rủ Nguyễn Văn L, Hoàng Minh V, Lê Thanh V, Lê Thanh T, Lê Thanh Q đến Hồ Hóc Tranh ở thôn Vạn Xuân, xã An Hòa cùng nhau sử dụng (các dụng cụ sử dụng ma túy Bảo đã làm rơi trên đường đi về, qua kiểm tra hiện trường cơ quan điều tra không thu giữ được ma túy cũng như các công cụ để sử dụng). Trưa ngày 21/01/2024, B tiếp tục rủ Nguyễn Văn L, Lê Thanh V đến nhà Trần Minh T (bạn của B, ở xã Ân Đức, huyện Hoài Ân), tại đây B mua ma túy cho cả nhóm (B, L, Thanh V, Minh Vũ và T) sử dụng. Việc các bị cáo sử dụng ma túy trái phép tại hồ Hóc Tranh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão không thu giữ được vật chứng, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đỗ Thanh B về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ. Còn việc sử dụng ma túy tại nhà Trần Minh T, đã chuyển cho Công an huyện Hoài Ân xử lý nên HĐXX không xem xét trong vụ án này là hoàn toàn có cơ sở.

[10] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Đỗ Thanh B tàng trữ sử dụng: Lời khai có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo B đều khẳng định, bị cáo không biết được họ tên, nơi cư trú, không nhớ chính xác số điện thoại và không biết bất cứ thông tin gì của đối tượng tên H, nên không có cơ sở để HĐXX xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng:

Khối lượng ma túy còn lại sau giám định, là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong mặt trước có ghi “Hoàn lại đối tượng giám định: Võ, bao bì đựng mẫu vật; một lọ nhựa màu xanh và 0,2211 gam mẫu A còn lại sau giám định (đựng trong một bì thư dán kín, niêm phong; dấu tròn phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, chữ ký bên giao và bên nhận”, mặt sau có chữ ký giáp lai của Nguyễn Thái Tiên, Nguyễn Thành Mải và Phan Quang Tú.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) điện thoại Realme màu xanh, tại góc góc dưới bên phải màn hình chính có vết vỡ mặt kính, máy cũ, đã qua sử dụng là tài sản bị cáo Nguyễn Văn L dùng làm phương tiện phạm tội.

Đối với vật chứng là 01 (một) điện thoại Iphone 8 plus, số máy MQ8F2LL/A màu trắng, máy cũ, đã qua sử dụng là tài sản của bà Trần Thị Th. Bà Th không biết con bà là bị cáo V sử dụng để liên lạc nên trả lại cho chủ sở hữu là bà Trần Thị T.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Đỗ Thanh B, Hoàng Minh V phải nộp 200.000đ, bị cáo Nguyễn Văn L là cá nhân thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Thanh Bảo;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Minh Vũ;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Lượng;

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đỗ Thanh B, Nguyễn Văn L, Hoàng Minh V đồng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh B **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 23/01/2024).

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Minh V **13 (Mười ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 23/01/2024).

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 23/01/2024).

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) bì niêm phong mặt trước có ghi “Hoàn lại đối tượng giám định: Võ, bao bì đựng mẫu vật; một lọ nhựa màu xanh và 0,2211 gam mẫu A còn lại sau giám định (đựng trong một bì thư dán kín, niêm phong; dấu tròn phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, chữ ký bên giao và bên nhận”, mặt sau có chữ ký giáp lai của Nguyễn Thái Tiên, Nguyễn Thành Mải và Phan Quang Tú.

01 (một) điện thoại Realme màu xanh, tại góc dưới bên phải màn hình chính có vết vỡ mặt kính, máy cũ, đã qua sử dụng.

3.2. Trả lại cho chủ sở hữu là bà Trần Thị T:

01 (một) điện thoại Iphone 8 plus, số máy MQ8F2LL/A màu trắng, máy cũ, đã qua sử dụng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

4.1. Các bị cáo Đỗ Thanh B, Hoàng Minh V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

4.2. Bị cáo Nguyễn Văn L được miễn án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo; người bào chữa có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 19/8/2024*). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện của họ có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về phần quyết định, bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*ngày 19/8/2024*). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện của họ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về phần quyết định, bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện KSND tỉnh Bình Định;
- Viện KSND huyện An Lão;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện An Lão;
- Cơ quan THAHS Công an huyện An Lão;
- Chi cục THA dân sự huyện An Lão;
- Người bào chữa;
- Các bị cáo;
- Những người có QLVN liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Giàu

